

Số: 124/TB-LĐTĐBXH

Quảng Ninh, ngày 01 tháng 9 năm 2022

THÔNG BÁO
Kết quả xem xét Phiếu đăng ký sáng kiến năm 2022

Căn cứ Quyết định số 2292/QĐ-LĐTĐBXH ngày 28/11/2017 của Sở Lao động - TB&XH “V/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến cơ quan Sở Lao động - TB&XH”; Hướng dẫn số 2790/HD-LĐTĐBXH ngày 28/11/2017 của Sở Lao động - TB&XH “Hướng dẫn xét công nhận sáng kiến, sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở”;

Sau khi xem xét Phiếu đăng ký sáng kiến năm 2022 của các tác giả gửi về Văn phòng Sở, Hội đồng sáng kiến Sở Lao động - TB&XH thông báo kết quả như sau:

1. Có **06** sáng kiến đăng ký được đồng ý cho thực hiện trong năm 2022.
2. Có **07** sáng kiến chưa đạt yêu cầu về tên gọi, phạm vi, nội dung triển khai. Tác giả cần nghiên cứu đăng ký viết về nội dung khác thiết thực hơn, đảm bảo tính mới và nộp lại Phiếu đăng ký sáng kiến năm 2022 (hạn cuối: ngày 20/9/2022).

(Có bảng tổng hợp đính kèm).

Hội đồng sáng kiến Sở Lao động - TB&XH thông báo và đề nghị các tác giả quan tâm nghiên cứu theo nội dung đã được Hội đồng xem xét để thực hiện đảm bảo thời hạn quy định.

3. Đối với các phòng chưa có cá nhân đăng ký sáng kiến:
Đề nghị phòng Người có công, Thanh tra Sở, Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm Công tác xã hội, Trung tâm Điều dưỡng người có công Quảng Ninh thông báo tới công chức, viên chức, người lao động tiếp tục nghiên cứu và nộp bổ sung Phiếu đăng ký sáng kiến năm 2022 (hạn cuối: ngày **20/9/2022**) để Hội đồng sáng kiến Sở Lao động - TB&XH xem xét, phê duyệt bổ sung./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Công TTĐT Sở (đăng tải);
- Lưu: VT, VP-PC CCHC.

TM. HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
CHỦ TỊCH

GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - TB&XH
Nguyễn Hoài Sơn

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XEM XÉT PHIẾU ĐĂNG KÝ SÁNG KIẾN NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 124/TB-LĐTĐTBXH ngày 01/9/2022 của Hội đồng sáng kiến Sở Lao động - TB&XH Quảng Ninh)

TT	Tên sáng kiến	Tác giả	Chức vụ	Đơn vị công tác	Mô tả nội dung của sáng kiến	Ý kiến của Hội đồng sáng kiến
I	Khối: Lao động - Việc làm - Thanh tra (2 đề tài)					
1	Đề xuất ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022-2026.	Đỗ Thị Mai	Phó phòng	Phòng Lao động Việc làm Tiền lương Bảo hiểm xã hội	Báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xin chủ trương xây dựng Nghị quyết. Hoàn thiện hồ sơ báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết. Nội dung cơ bản của Nghị quyết: Đối tượng áp dụng; Nội dung hỗ trợ; Nguồn kinh phí thực hiện.	Đồng ý cho triển khai.
2	Một số giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kết nối thị trường lao động.	Nguyễn Xuân Tùng	Nhân viên phòng Thông tin thị trường lao động - Đào tạo	Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Ninh	Đánh giá thực trạng. Đề xuất giải pháp: Phát triển phần mềm một cửa để rút ngắn thời gian hoàn thiện các thủ tục ban đầu; phát triển fanpage Trung tâm dịch vụ việc làm Quảng Ninh trở thành một kênh tuyên truyền hiệu quả; phát triển kênh hotline qua Zalo để hướng dẫn, trao đổi khi người lao động có nhu cầu tìm hiểu thông tin; xây dựng kho dữ liệu việc làm trên nền tảng google doc và zalo để người lao động đăng ký tìm việc từ xa; nâng cấp hệ thống máy tính và kết nối đường truyền Internet.	Nội dung không phản ánh được tính mới, không xác định là sáng kiến. Các hoạt động vẫn đang được thực hiện. Tác giả cần đăng ký viết về nội dung khác thiết thực hơn, đảm bảo tính mới.
II	Khối: phòng Phòng chống tệ nạn xã hội; phòng Bảo trợ xã hội; Cơ sở cai nghiện ma túy; Trung tâm Bảo trợ Xã hội; Trung tâm công tác xã hội (6 đề tài)					
3	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Ninh về việc quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.	Lê Minh Sơn	Phó Giám đốc	Sở Lao động - TB&XH	Mục tiêu của chính sách: cụ thể hóa quy định về trợ giúp xã hội, gắn liền quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội thuộc hộ nghèo không có khả năng lao động giảm bớt khó khăn trong cuộc sống; kế thừa chính sách hiện hành và bổ sung đối tượng khó khăn khác phù hợp tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh góp phần đảm bảo an sinh xã hội; bảo đảm các đối tượng đang được hưởng chính sách trợ giúp xã hội theo chính sách của tỉnh tiếp tục được hưởng chính sách theo quy định, đồng thời bổ sung nhóm đối tượng khó	

					khẩn chưa được hưởng chính sách theo quy định tại các văn bản hiện hành.	
4	Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh quy định chuẩn nghèo đa chiều tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025.	Phạm Thị An	Phó Trưởng phòng	Phòng Bảo trợ Xã hội	Mục tiêu của chính sách: thực hiện đúng quy định các văn bản pháp luật hiện hành về giảm nghèo và các chính sách hỗ trợ giảm nghèo; thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, phù hợp điều kiện thực tế, góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Chính sách được ban hành không ảnh hưởng tiêu cực đến các đối tượng chính sách xã hội khác, phù hợp thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh trong giai đoạn hiện nay.	
5	Đề xuất xây dựng hướng dẫn Quy trình, thủ tục lập hồ sơ cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.	Nguyễn Thị Sơn Hà	Chuyên viên	phòng Phòng chống tệ nạn xã hội	Mục tiêu: tham mưu cho Lãnh đạo Sở quy trình hướng dẫn công tác lập hồ sơ, tiếp nhận và triển khai công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật hiện hành; đề xuất tổ chức thực hiện công tác cai nghiện ma túy trong thời gian tới góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước.	Nội dung không có tính mới, nghiệp vụ được thực hiện theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 “Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy”. Tác giả cần đăng ký viết về nội dung khác thiết thực hơn, đảm bảo tính mới.
6	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục đối tượng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh.	Nguyễn Văn Hiền	Phó trưởng phòng Giáo dục Tái hòa nhập	Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Ninh	Phân tích thực trạng công tác cai nghiện cho học viên tại Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Ninh (ưu điểm, nhược điểm, nguyên nhân, hạn chế). Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục đối tượng tại Cơ sở: nâng cao công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại Cơ sở; áp dụng đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục	Đối tượng nghiên cứu trong phạm vi nhỏ; quả công tác tuyên truyền, giáo dục đối tượng là nhiệm vụ chính trị của Cơ sở. Tác giả

			cộng đồng		tại Cơ sở (giáo dục hành vi nhân cách, giáo dục pháp luật, giáo dục chuyên đề, sức khỏe cộng đồng).	cần đăng ký viết về nội dung khác thiết thực hơn, đảm bảo tính mới.
7	Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thăm gặp tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh.	Đinh Tiên Hoàng	Nhân viên phòng Bảo vệ	Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Ninh	Phân tích thực trạng hoạt động thăm gặp tại Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Ninh (ưu điểm, nhược điểm, nguyên nhân, hạn chế). Đề xuất giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thăm gặp tại Cơ sở (hoạt động bố trí thăm gặp; các bước tiến hành thăm gặp; giám sát hoạt động thăm gặp; mua bán hàng hóa sinh hoạt cho học viên và tư vấn trực tiếp cho gia đình học viên; công tác phối hợp).	Nội dung không phản ánh được tính mới, không xác định là sáng kiến. Các hoạt động vẫn đang được thực hiện. Tác giả cần đăng ký viết về nội dung khác thiết thực hơn, đảm bảo tính mới.
8	Một số giải pháp đảm bảo an toàn và kiểm soát hiệu quả phòng, chống dịch Covid-19 tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Quảng Ninh	Trịnh Thị Tâm	Nhân viên phòng Y tế - Phục hồi chức năng	Trung tâm Bảo trợ xã hội Quảng Ninh	Đánh giá tình hình nuôi dưỡng, chăm sóc và các bệnh nền của đối tượng, khái quát về tình hình dịch Covid-19 tại Trung tâm Bảo trợ xã hội Quảng Ninh. Đề xuất một số giải pháp đảm bảo an toàn và kiểm soát hiệu quả phòng, chống dịch Covid-19 tại Trung tâm: Công tác chỉ đạo; Công tác tuyên truyền; Công tác phòng dịch; Công tác chống dịch; Công tác phối hợp với các cơ sở y tế, chính quyền địa phương và các đơn vị thuộc Sở.	Đồng ý cho triển khai nhưng phải sửa lại tên đề tài thành: “Một số giải pháp đảm bảo an toàn và kiểm soát hiệu quả dịch truyền nhiễm và chăm sóc sức khỏe cho đối tượng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Quảng Ninh”
III	Khối: phòng Giáo dục nghề nghiệp; phòng Người có công, phòng Trẻ em và bình đẳng giới; Trung tâm Điều dưỡng người có công; Cơ sở bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (4 đề tài)					
9	Đề xuất một số giải pháp trong phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022-2025.	Nguyễn Thị Quỳnh	Chuyên viên	Phòng Trẻ em và Bình đẳng giới	Khái quát thực trạng trẻ em bị xâm hại tình dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, xác định nguyên nhân. Đánh giá mức độ, hiệu quả các biện pháp đã và đang triển khai công tác phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em. Phân tích những khó khăn, vướng mắc trong công tác phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về	Tên đề tài không trùng nội dung triển khai. Tác giả cần đăng ký viết về nội dung khác thiết thực hơn, đảm bảo tính mới.

					phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.	
10	Một số giải pháp nâng cao chất lượng quản lý trường hợp theo đặc thù đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội tại Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt Quảng Ninh.	Nguyễn Thị Hương	Nhân viên phòng Quản lý Chăm sóc	Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt Quảng Ninh	Đánh giá thực trạng công tác quản lý đối tượng tại Cơ sở; đánh giá chung và nêu ra những hạn chế của công tác quản lý trường hợp tại Cơ sở. Đưa ra 6 giải pháp cụ thể trong công tác quản lý trường hợp theo đặc thù trẻ nhằm nâng cao chất lượng quản lý, chăm sóc đối với trẻ tại Cơ sở: phân chia đối tượng quản lý theo đặc thù; phân chia đối tượng quản lý hồ sơ theo đặc thù; xây dựng nội dung và kế hoạch quản lý đối tượng; giao cán bộ chuyên trách quản lý theo đặc thù đối tượng và công tác phối hợp giữa các cán bộ trong phòng Quản lý Chăm sóc; Công tác phối hợp giữa các phòng nghiệp vụ của Cơ sở; Tăng cường phối hợp giữa Cơ sở với gia đình trẻ.	Đồng ý cho triển khai.
11	Giải pháp giáo dục nhóm trẻ cá biệt tại Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt Quảng Ninh.	Tạ Trọng Đức	Nhân viên phòng Quản lý Chăm sóc	Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt Quảng Ninh	Mô tả thực trạng ý thức và hành vi của trẻ cá biệt tại Cơ sở; nêu ra những hạn chế của công tác quản lý và giáo dục trẻ cá biệt tại Cơ sở. Đưa ra phương pháp cụ thể trong việc quản lý và giáo dục nhóm trẻ cá biệt theo hướng tích cực. Đưa ra nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp quản lý và giáo dục trẻ cá biệt: Tìm hiểu và quan tâm tới từng hoàn cảnh của trẻ. Thay đổi cách nghĩ và hành vi của trẻ. Tăng cường sự tham gia của trẻ trong các hoạt động tại Cơ sở. Xây dựng tập thể thân thiện, vui vẻ, đoàn kết và hạnh phúc.	Đối tượng nghiên cứu trong phạm vi nhỏ và có nội hàm của Đề tài số 10. Tác giả cần đăng ký viết về nội dung khác thiết thực hơn, đảm bảo tính mới.
12	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ninh.	Nguyễn Văn Hiền	Phó Giám đốc	Cơ sở Bảo trợ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt Quảng Ninh	Mô tả thực trạng chức năng, nhiệm vụ của Quỹ Bảo trợ trẻ em Quảng Ninh. Đánh giá và chỉ ra các hạn chế cần khắc phục. Đề xuất các giải pháp nâng cao vai trò vị thế và hiệu quả của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ninh. Triển khai các giải pháp và đánh giá tổng hợp kết quả thực hiện.	Hiệu quả vận động Quỹ Bảo trợ trẻ em Quảng Ninh phụ thuộc chủ yếu vào tâm lòng hảo tâm và điều kiện kinh tế của các tổ chức, cá nhân; không phụ thuộc vào

						tính chủ động của Cơ sở. Tác giả cần đăng ký viết về nội dung khác thiết thực hơn, đảm bảo tính mới.
IV	Khôi Văn phòng, Kế hoạch Tài chính (01 đề tài)					
13	Đẩy mạnh công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong công tác tổ chức cán bộ của Sở Lao động - TB&XH.	Vũ Thị Thục	Chánh Văn phòng	Văn phòng	Đánh giá thực trạng công tác quản lý cán bộ của Sở Lao động - TB&XH giai đoạn 2019-2022; nêu những ưu điểm, hạn chế trong công tác tổ chức cán bộ của Sở. Từ đó khẳng định mục đích, ý nghĩa của hoạt động rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác tổ chức cán bộ của Sở. Đề xuất các giải pháp thực hiện.	Đồng ý cho triển khai.
Tổng cộng: 13 sáng kiến.						

Ghi chú: Các phòng, đơn vị thuộc Sở không có cá nhân đăng ký sáng kiến:

1. Phòng Người có công
2. Thanh tra Sở.
3. Phòng Kế hoạch Tài chính
4. Phòng Giáo dục nghề nghiệp
5. Trung tâm Công tác xã hội
6. Trung tâm Điều dưỡng người có công Quảng Ninh.